TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 156/2026/QĐST-DS	*Tây Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 477/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 05 năm 2026 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 (Tên viết tắt: T3); Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà T3, số E, phố L, Phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội (nay là Phường C, Thành phố Hà Nội)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Ngân hàng TMCP T2 (T3)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ L - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung Tâm Xử lý nợ khách hàng cá nhân - Khối Giám sát tín dụng và Xử lý nợ Khách hàng cá nhân - T3.

(Theo Giấy ủy quyền số: 05/2025/UQ-TPB.HĐQT ngày 10/01/2025 của ông Đỗ Minh P - Chủ tịch Hội đồng quản trị T3).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Minh T; sinh năm: 1991; Địa chỉ liên hệ: Tòa nhà T3, Lầu F; A N, Phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy Ủy quyền số 337/2025/GUQ-TPB.CM ngày 31/03/2025)

- Bị đơn:

1. Ông Lê Thế V; sinh năm: 1972;

2. Bà Hoàng Thị Thu B, sinh năm: 1973;

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã P, tỉnh Tây Ninh).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thục O; sinh năm: 1970; Địa chỉ: 4 Lô M Chung cư, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh). Địa chỉ liên hệ: C10/5A, đường N, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thục O: Ông Bùi Phước C, sinh năm: 1964; Địa chỉ thường trú: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (phường N, tỉnh Lâm Đồng). Địa chỉ liên hệ: C10/5A, đường N, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền ngày 25/08/2026)

2. Ông Bùi Phước C, sinh năm: 1964; Địa chỉ thường trú: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (phường N, tỉnh Lâm Đồng). Địa chỉ liên hệ: C10/5A, đường N, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thanh toán nợ:

Ông Lê Thế V, bà Hoàng Thị Thu B, ông Bùi Phước C, bà Lê Thục O có nghĩa vụ liên đới thanh toán (trong đó ưu tiên ông Bùi Phước C và bà Lê Thục O thực hiện nghĩa vụ thanh toán) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 (T3) số tiền tính đến ngày 26/8/2026 là 5.757.439.163 đồng (năm tỷ bảy trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn một trăm sáu mươi ba đồng), trong đó:

- Theo Hợp đồng tín dụng số 05/2023/HĐTD/TDC ký ngày 10/01/2023: nợ gốc là 4.001.169.887 đồng, lãi trong hạn là 901.945.728 đồng, lãi quá hạn là 110.565.465 đồng, lãi chậm trả là 89.335.601 đồng. Tổng số nợ gốc và lãi là 5.103.016.681 đồng.

- Theo Hợp đồng tín dụng số 09879101/HĐTD/TDC/01 ký ngày 22/12/2023: nợ gốc là 534.000.000 đồng, lãi trong hạn là 60.760.052 đồng, lãi quá hạn là 52.537.438 đồng, lãi chậm trả là 7.124.992 đồng. Tổng gốc và lãi là 654.422.482 đồng.

2.2. Về thời hạn thanh toán: Các đương sự thống nhất sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền căn cứ quy định của pháp luật về thi hành án dân sự để thi hành.

2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 27/8/2026, ông Lê Thế V, bà Hoàng Thị Thu B, ông Bùi Phước C, bà Lê Thục O có nghĩa vụ liên đới tiếp tục

chịu khoản tiền lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 05/2023/HĐTD/TDC ký ngày 10/01/2023 và Theo Hợp đồng tín dụng số 09879101/HĐTD/TDC/01 ký ngày 22/12/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, trong đó ưu tiên nghĩa vụ thanh toán cho ông Bùi Phước C, bà Lê Thục O.

2.4. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Lê Thế V, bà Hoàng Thị Thu B, ông Bùi Phước C, bà Lê Thục O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2, cụ thể:

- Tài sản 1: Thửa đất số 218; tờ bản đồ số 15; địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 544944, số vào sổ cấp GCN: CS 05796 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 23/05/2016 cho ông Nguyễn Hữu T1. Ngày 23/03/2020, cập nhật thời gian sử dụng đất nông nghiệp. Ngày 06/08/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đ – Chi nhánh C1 xác nhận chuyển nhượng cho ông Bùi Phước C và bà Lê Thục O.

- Tài sản 2: Thửa đất số 216; tờ bản đồ số 15; địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 544943, số vào sổ cấp GCN: CS 05797 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 23/05/2016 cho ông Nguyễn Hữu T1. Ngày 06/08/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đ – Chi nhánh C1 xác nhận chuyển nhượng cho ông Bùi Phước C và bà Lê Thục O.

Toàn bộ khoản tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán khoản nợ của ông Lê Thế V và bà Hoàng Thị Thu B tại T3. Trường hợp khoản tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông Lê Thế V, bà Hoàng Thị Thu B, ông Bùi Phước C và bà Lê Thục O vẫn có nghĩa vụ liên đới trả nợ đối với khoản nợ còn lại tại T3, trong đó ưu tiên ông Bùi Phước C và bà Lê Thục O thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

2.5. Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng là 10.000.000 đồng. Bà Lê Thục O và ông Bùi Phước C tự nguyện liên đới chịu toàn bộ khoản chi phí tố tụng này. Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng số tiền 10.000.000 đồng, nên bà Lê Thục O và ông Bùi Phước C có nghĩa vụ liên đới thanh toán để hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

2.6. Về án phí:

Ông Bùi Phước C và bà Lê Thục O tự nguyện liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 56.878.720 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T2 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.446.302 đồng theo Biên lai thu số 0010355 ngày 13/05/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Đẹp